UBND TỈNH ĐỒNG THÁP **THANH TRA TỈNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3908 /TTT-NV1 V/v dự thảo ý kiến vụ kiện hành chính của ông Trần quang Vinh, ngụ xã Tân Long	*Đồng Tháp, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 14145/VPUBND-NCPC ngày 26/10/2026 của Văn phòng UBND tỉnh Đồng Tháp về việc truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh giao tham mưu, dự thảo văn bản ý kiến đối với vụ kiện quyết định hành chính theo đơn khởi kiện của ông Trần Quang Vinh, ngụ ấp Tân Thạnh, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp, gửi Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp theo nội dung tại Thông báo số 04/2026/TLST-HC ngày 12/10/2026.

Thanh tra tỉnh tham mưu dự thảo văn bản ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh đối với vụ kiện quyết định hành chính nêu trên *(đính kèm dự thảo văn bản).*

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ký ban hành./.

Đính kèm: Hồ sơ, tài liệu có liên quan.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban TCD-NC thuộc Văn phòng UBND tỉnh (để biết);
- Chánh Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, NV1 (nht).

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
THANH TRA TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Chí Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /UBND -TCDNC Về việc ý kiến vụ kiện hành chính theo đơn khởi kiện của ông Trần Quang Vinh, ngụ xã Tân Long	*Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

Kính gửi: Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp

Tiếp nhận Thông báo số 04/2026/TB-TLVA ngày 12/10/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp về việc thụ lý vụ án hành chính *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* theo đơn khởi kiện của ông Trần Quang Vinh, sinh năm 1978, ngụ ấp Tân Thạnh, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp. Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

1. Về nguồn gốc đất đối với 03 thửa đất mà ông Trần Quang Vinh khiếu nại yêu cầu bồi thường diện tích còn lại 1.870m^2:

Theo Báo cáo của UBND xã Tân Long ngày 22/8/2025[1] thì xác định nguồn gốc đất như sau:

- Trước khi được xét đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ông Trần Quang Lưỡng, ông Lưỡng sinh sống tại tỉnh Cà Mau cùng vợ và các con cho đến năm 1975 ông Lưỡng mới về xã Tân Long, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp ổn định cuộc sống (ông Lưỡng chỉ về một mình, vợ và các con ông Lưỡng tiếp tục ở lại sống tại tỉnh Cà Mau cho đến khoảng năm 2009 ông Trần Quang Vinh mới về sống cùng ông Lưỡng). Tất cả các thửa đất mà ông Lưỡng được UBND huyện Thanh Bình cấp giấy chứng nhận trước đây do ông Trần Văn Thụ (cha ruột của ông Trần Ngọc Lang và ông Trần Quang Lưỡng) sử dụng, ông Lưỡng về sinh sống thì toàn bộ diện tích đất này do ông Trần Ngọc Lang là người trực canh sử dụng cho đến khi ông Lưỡng về sinh sống thì ông Trần Ngọc Lang giao lại toàn bộ diện tích đất cho ông Trần Quang Lưỡng canh tác chỉ chừa lại phần diện tích đất mà ông Trần Ngọc Lang đã xây dựng nhà (950m^2). Đến năm 2000, ông Trần Quang Lưỡng đến UBND xã Tân Long đăng ký để được cấp giấy chứng nhận.

- Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận cho ông Trần Quang Lưỡng tại thửa số 1438 không được kiểm tra, đo đạc thực tế ngoài hiện trạng nên việc xác lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận cho ông Trần Quang Lưỡng bị trùng lên phần đất của ông Trần Thanh Liêm (con ruột ông Trần Ngọc Lang) đang sử dụng.

- Thửa số 1457 không được kiểm tra, đo đạc thực tế ngoài hiện trạng nên việc xác lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận cho ông Trần Quang Lưỡng bị trùng lên

[1] Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 22/8/2025 của UBND xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp.

đất của ông Trần Văn Thật sử dụng ổn định từ trước năm 1993 cho đến khi ông Trần Văn Thật qua đời để lại cho vợ tiếp tục sử dụng cho đến nay (trên phần đất có xây dựng một căn nhà) hiện trạng đất nằm ở vị trí khác không thuộc phạm vi Cụm dân cư Tân Long.

- Thửa số 1455, tờ bản đồ số 03 (theo bản đồ 299), diện tích 500 m^2, mục đích sử dụng đất T (Thổ, nay là đất ở nông thôn) do ông Trần Hữu Nhớ đứng tên trên sổ mục kê quản lý của Xã nhưng thực tế thửa đất này trước đây do gia đình ông Trần Thanh Liêm sử dụng.

Tóm lại, một phần thửa số 1437 và 1455 trước đây do ông Trần Ngọc Lang (cha ruột của ông Trần Thanh Liêm) sử dụng ổn định từ trước năm 1975 trên phần đất này ông Trần Ngọc Lang có xây dựng một căn nhà vào năm 1966, sử dụng ổn định cho đến khi ông Trần Ngọc Lang qua đời để lại cho con là ông Trần Thanh Liêm tiếp tục sử dụng cho đến khi Nhà nước thực hiện dự án Cụm dân cư Tân Long.

2. Việc cấp giấy chứng nhận cho hộ ông Trần Quang Lưỡng:

Ngày 05/7/1993, ông Trần Quang Lưỡng có đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất (cấp lần đầu), gồm 08 thửa đất sau: thửa số 2560, 1126, 1119, 1438, 601, 649, 751 và 1454.

Năm 2000, ông Trần Quang Lưỡng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ bà Ngô Thị Thanh Vân (vợ ông Lưỡng) tại Hợp đồng số 1087, ngày 19/9/2000, có 03 thửa đất sau: thửa số 1120, 1437 và 1457 (bà Vân nhận chuyển nhượng của ông Trần Ngọc Cân trước năm 1993).

Ngày 29/11/2000, UBND huyện Thanh Bình cấp giấy chứng nhận số 00330/A_4 cho hộ ông Trần Quang Lưỡng, gồm 11 thửa đất, tọa lạc xã Tân Long, cụ thể như sau: thửa số 1119, tờ bản đồ số 3, diện tích 2.750m^2, loại đất: ĐRM; thửa số 1120, tờ bản đồ số 3, diện tích 2.570m^2, loại đất: ĐRM; thửa số 1437, tờ bản đồ số 3, diện tích 975m^2, loại đất: ĐRM; thửa số 1438, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.625m^2, loại đất: LNK; thửa số 1454, tờ bản đồ số 3, diện tích 500m^2, loại đất: T; thửa số 1457, tờ bản đồ số 3, diện tích 900m^2, loại đất: ĐRM; thửa số 2560, tờ bản đồ số 3, diện tích 700m^2, loại đất: ĐRM; thửa số 1126, tờ bản số 3, diện tích 1.800m^2, loại đất: ĐRM; thửa số 601, tờ bản đồ 3, diện tích 1.675m^2, loại đất: Lúa; thửa số 649, tờ bản đồ số 3, diện tích 278m^2, loại đất: Lúa; thửa số 751, tờ bản đồ số 3, diện tích 4050m^2, loại đất: Lúa.

Như vậy, theo Báo cáo của UBND xã Tân Long xác định việc cấp giấy chứng nhận của ông Trần Quang Lưỡng cấp trùm lên một phần diện tích đất thuộc thửa số 1437.

3. Việc cấp giấy chứng nhận cho hộ ông Trần Thanh Liêm:

Ngày 30/7/2002, UBND huyện Thanh Bình cấp giấy chứng nhận số 01890/A_4 cho hộ ông Trần Thanh Liêm, tổng diện tích là 950m^2, đất tọa lạc xã Tân Long, gồm 02 thửa đất sau: thửa số 1461, tờ bản đồ số 3, diện tích 300m^2, loại đất: T; thửa số 2902, tờ bản đồ số 3, diện tích 650m^2, loại đất: LN.

Qua kiểm tra sổ mục kê, bản đồ 299 và theo báo cáo của UBND xã Tân Long về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất thực tế tại thửa số 1461 và 2902 như sau:

- Thửa số 1461, diện tích 300m^2 đất thổ: theo sổ mục kê ghi tên Dương Công Trữ (ghi bằng bút chì, diện tích 775m^2 đất thổ) nhưng thực tế thửa đất này là của ông Dương Văn Cận sử dụng ổn định từ trước năm 1993 cho đến năm 2002 thì ông Dương Văn Cận chuyển nhượng lại cho bà Cao Thị Bé Tư đã sử dụng ổn định cho đến nay.

- Thửa số 2902, diện tích 650m^2 đất LN (tách từ thửa số 1677) theo sổ mục kê thì thửa số 1677 là có nguồn gốc đất của ông Lê Văn Hom chuyển nhượng cho bà Võ Thị Tùng sử dụng đến năm 2002 rồi lại tiếp tục chuyển nhượng cho bà Võ Thị Kim Phia đã sử dụng ổn định cho đến nay, bà Phia được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) cấp giấy chứng nhận.

Như vậy, việc UBND xã Tân Long xác lập hồ sơ đề nghị UBND huyện Thanh Bình cấp giấy chứng nhận (lần đầu) ngày 30/7/2002, tổng diện tích 950m^2 và giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở ngày 01/10/2002, tổng diện tích 68,4m^2 cho ông Trần Thanh Liêm và bà Phạm Thị Thu đứng tên sử dụng là sai đối tượng, cấp trùm lên đất người khác.

4. Quá trình lập phương án đền bù, thu hồi đất của hộ ông Trần Quang Lưỡng và hộ ông Trần Thanh Liêm:

Ngày 31/3/2004, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 378/QĐ-UB.HC về việc phê duyệt phương án đền bù Cụm dân cư Tân Long, huyện Thanh Bình.

Ngày 24/11/2005, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 487/QĐ-UBND.NĐ về việc thu hồi 50.519,50 m^2 đất của hộ gia đình, cá nhân tọa lạc xã Tân Long. Giao lại toàn bộ diện tích nêu trên cho Ban Quản lý dự án cụm, tuyến dân cư huyện Thanh Bình để xây dựng cụm dân cư xã Tân Long, huyện Thanh Bình. Vị trí, giới hạn khu đất được xác định tại tờ bản đồ trích lục số 18/BĐĐC, tỉ lệ 1/5.000 do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thanh Bình xác lập ngày 15/7/2005 (theo trích lục bản đồ khu đất là 31 thửa gồm; 1447, 1441, 2460, 1110, 1111, 1448, 1440, 2461, 1113, 1112, 1449, 2669, 1114, 1450, 1115, 2668, 1451, 2674, 1116, 2613, 1452, 1117, 2509, 1453, 1439, 1118, 1454, 1438, 1119, 1455, 1120).

Theo Danh sách tổng hợp các chủ sử dụng đất có đất bị thu hồi Cụm dân cư xã Tân Long do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thanh Bình lập gồm các thửa đất của các hộ dân sau:

TT	Họ và tên	Số thửa	Diện tích trong giấy	Diện tích thực tế	Loại đất	Ghi chú
01	Trần Thị Dón (có giấy)	1452	1.470	1.470	LNK	Hết thửa
		2509	333	333	LNK	Hết thửa
		1117	3.000	3.000	ĐM	Hết thửa

02	Trần Thanh Liêm (có giấy)	2913	300	300	T	Hết thửa
		2913	650	650	LNK	Hết thửa
03	Đinh Hồng Minh (có giấy)	2668	210	210	T	Hết thửa
		2613	800	800	AO	Hết thửa
		1116	3.607	2.807	ĐM	Hết thửa
04	Lê Tấn Tài (có giấy)	1451	830	1.040	T	Hết thửa
		2612	300	300	LNK	Hết thửa
05	Nguyễn Tấn Lực (có giấy)	1453	670	670	T	Hết thửa
		1439	1.500	1.500	LNK	Hết thửa
		1118	3.052	3.052	ĐM	Hết thửa
06	Trần Quang Lưỡng (có giấy)	1454	500	700	T	Hết thửa
		1438	1.625	975	LNK	Một phần thửa
		1119	2.750	2.750	ĐM	Hết thửa
		1120	2.570	2.570	ĐM	Hết thửa
		1438	975	975	ĐM	Hết thửa
		1455	500	180	ĐM	Một phần thửa
07	Lê Văn Khói (chưa đăng ký)	1441	2.125	344,5	LNK	Một phần thửa
		2460	2.750	323	ĐM	Một phần thửa
08	Lê Văn Miễng (chưa đăng ký)	1447	1.000	320	T	Một phần thửa
09	Lê Thanh Phong (có giấy)	1449	2.265	470	T	Một phần thửa
		1449	2.265	1.795	LNK	Một phần thửa
		2669	2.000	2.000	LNK	Hết thửa
		1114	5.210	4.385	ĐM	Hết thửa
10	Lê Văn Khoát (có giấy)	1448	1.050	1.050	T	Hết thửa
		1440	2.000	2.000	LNK	Hết thửa
		1113	450	450	LNK	Hết thửa
		1112	1.335	4.450	ĐM	Hết thửa
11	Lê Văn Bồi	1450	2.200	2.200	T	Hết thửa
		1115	6.930	6.450	ĐM	Hết thửa

Ông Trần Quang Lưỡng được bồi thường tổng số tiền 224.604.000 đồng (trong đó: diện tích 8.150 m^2 (gồm: 700m^2 đất thổ + 6.475m^2 đất màu + 975m^2 đất cây lâu năm) được đền bù với số tiền là 167.550.000 đồng; tài sản được đền bù với số tiền là 57.054.000 đồng). Ông Lưỡng đã nhận đủ tiền đền bù, được bố

trí 02 nền nhà (nền số 17, lô E, số thửa 172 và nền số 18, lô E, số thửa 173, tờ bản đồ số 05, tại Cụm dân cư xã Tân Long).

Ông Trần Thanh Liêm được bồi thường tổng số tiền 60.061.328 đồng (trong đó: diện tích 950 m^2 (gồm: 300m^2 đất thổ + 650m^2 đất LN) được đền bù với số tiền 26.500.000 đồng; tài sản (nhà ở) được đền bù với số tiền 33.561.328 đồng). Ông Liêm đã nhận đủ tiền đền bù, được bố trí 02 nền nhà (nền số 9, lô A, số thửa 189 và nền số 10, lô A, số thửa 190, tờ bản đồ số 05).

Ngày 22/12/2006, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thanh Bình ký điều chỉnh trang 4 của giấy chứng nhận của ông Lưỡng gồm các thửa đất sau:

Số thửa	Diện tích	Loại đất	Ghi chú
Hết thửa số 1454	700	T	
Một phần thửa số 1438	975	LNK	Diện tích còn lại diện tích 650 m^2, thực tế là thu hồi hết thửa đất, diện tích 1.625 m^2
Hết thửa số 1119	2.750	ĐRM	
Hết thửa số 1120	2.570	ĐRM	
Hết thửa số 1437	975	ĐRM	Danh sách thu hồi ghi thửa số 1438
Một phần thửa số 1457	180	ĐRM	Thửa đất đúng là thửa số 1455 và chưa được cấp giấy chứng nhận, thực tế thu hồi hết thửa, diện tích 500 m^2

Ngày 03/4/2015, ông Trần Quang Lưỡng có đơn xin đăng ký biến động về đất đai đối với các thửa đất được cấp giấy chứng nhận.

Ngày 22/12/2015, UBND xã Tân Long ban hành Tờ trình số 63/TTr-UBND trình Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thanh Bình về thu hồi toàn bộ 650 m^2 đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa số 1438, tờ bản đồ số 03 của ông Trần Quang Lưỡng do toàn bộ diện tích 1.625 m^2 thuộc thửa 1438 nằm trọn trong Cụm dân cư xã Tân Long.

Ông Trần Quang Lưỡng cho rằng ông Trần Thanh Liêm (cháu ông Lưỡng) không có đất thuộc quy hoạch Cụm dân cư Tân Long chỉ có nhà ở trên đất của ông Lưỡng nên UBND huyện Thanh Bình lấy đất của ông Lưỡng bồi thường cho ông Liêm là không đúng quy định nên có đơn khiếu nại yêu cầu bồi thường đất còn thiếu tại thửa số 1438 và 1455, cho đến nay.

5. Yêu cầu bồi thường diện tích còn lại 1.870m^2 nằm trong Cụm dân cư Tân Long; thửa số 1438, diện tích 650m^2 đất trồng cây lâu năm; thửa số 1457, diện tích 720m^2 đất cây lâu năm, tờ bản đồ số 03, đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Quang Lưỡng đứng tên và thửa số 1455, diện tích 500m^2 đất ở tại nông thôn, tờ bản đồ số 03, đất chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Theo bản đồ trích đo để thu hồi đất thì không có thu hồi thửa số 2913 nhưng đối với danh sách thu hồi thì có thửa số 2913 của ông Trần Thanh Liêm và

thửa số 2913 cũng không đúng với số thửa số ông Trần Thanh Liêm được cấp giấy chứng nhận (giấy chứng nhận của ông Trần Thanh Liêm được cấp là thửa số 1461 diện tích 300 đất thổ, thửa số 2902 diện tích 650m^2 đất trồng cây lâu năm). Do đó, thửa số 1461, 2902 và số 2913 không thuộc quy hoạch Cụm dân cư Tân Long mà đã bồi thường 950m^2 thửa số 2913 cho ông Trần Thanh Liêm là không đúng đối tượng, sai vị trí thửa đất *theo hồ sơ địa chính được UBND xã Tân Long quản lý.* Tuy nhiên, đối với phần diện tích 950m^2 nằm trong quy hoạch Cụm dân cư Tân Long đã bồi thường cho ông Trần Thanh Liêm thì thực tế gia đình Ông đã sử dụng ổn định trước năm 1975, có xây cất một căn nhà ở từ năm 1966 và không còn phần đất nào khác trên địa bàn xã Tân Long. Như vậy cho thấy, việc UBND huyện Thanh Bình cấp giấy chứng nhận cho ông Trần Thanh Liêm là sai vị trí thửa đất theo hiện trạng sử dụng thực tế của gia đình Ông.

Theo bản đồ trích đo quy hoạch để thu hồi đất thì tổng số 31 thửa là chưa đúng theo bản đồ 299, tổng số là 32 thửa, trong đó có thửa số 1437 của ông Trần Quang Lưỡng, đối với diện tích 975 m^2 đất trồng màu ghi nhận trên danh sách thu hồi thửa số 1438 là sai, thửa đất đúng là thửa số 1437; đồng thời, thửa số 1438 diện tích 1.625 m^2 và thửa số 1455 diện tích 500 m^2 của ông Trần Quang Lưỡng là thu hồi hết thửa đất, không phải thu hồi một phần thửa đất. Theo danh sách thu hồi đối chiếu với giấy chứng nhận đã cấp cho ông Trần Quang Lưỡng cho thấy, thửa số 1438 còn thiếu của ông Trần Quang Lưỡng là 650 m^2 đất trồng cây lâu năm và thửa số 1455 còn thiếu là 320 m^2 đất trồng màu là nguyên nhân chính dẫn đến gia đình ông Trần Quang Vinh khiếu nại cho đến nay.

Tuy nhiên, UBND xã Tân Long đã xác định trong 03 thửa đất (1438, 1457 và 1455) mà ông Trần Quang Vinh khiếu nại yêu cầu bồi thường diện tích còn thiếu thì chỉ có 02 thửa đất nằm trong quy hoạch Cụm dân cư xã Tân Long là thửa số 1438 và 1455 nhưng thực tế là gia đình ông Trần Thanh Liêm sử dụng từ trước năm 1975; còn thửa số 1457 thực tế do gia đình ông Trần Văn Thật sử dụng và nằm ngoài quy hoạch Cụm dân cư Tân Long. Như vậy, việc UBND xã Tân Long xác lập hồ sơ đề nghị UBND huyện Thanh Bình cấp giấy chứng nhận (lần đầu) ngày 29/11/2000 cho ông Trần Quang Lưỡng cấp trùm trên đất của ông gia đình ông Trần Thanh Liêm sử dụng ổn định từ trước năm 1975 là không phù hợp theo khoản 1 Điều 2 Luật Đất đai 1993; khoản 1 Mục I.3 và khoản 3 Mục I.4 Chương I Phần 1 Thông tư số 346/TT1998/TT-TCĐC ngày 16/3/1998.

Tóm lại, việc yêu cầu bồi thường diện tích còn thiếu của ông Trần Quang Vinh là sai toàn bộ. Lý do: thửa số 1438 đã cấp trùm trên phần đất của ông Trần Thanh Liêm sử dụng ổn định từ trước năm 1975 (là con của ông Trần Ngọc Lang, có xây cất nhà từ năm 1966), thửa số 1455 chưa được cấp giấy chứng nhận cho ông Trần Quang Lưỡng nhưng thực tế thửa đất này trước đây gia đình ông Trần Thanh Liêm cũng sử dụng ổn định từ trước năm 1975, còn thửa số 1457 cấp trùng lên đất của ông Trần Văn Thật, nằm ngoài quy hoạch Cụm dân cư Tân Long.

Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Trên đây là ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp đối với vụ kiện quyết định hành chính của ông Trần Quang Vinh, ngụ ấp Tân Thạnh, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp./.

Đính kèm: Hồ sơ, tài liệu có liên quan.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP: PCVP (Toàn);
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lưu: VT, TCDNC.

CHỦ TỊCH